

THỰC TRẠNG MỨC ĐỘ THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC TRONG GIA ĐÌNH CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ HIỆN NAY

Vũ Quỳnh Châu

Viện Tâm lý học.

Đặt vấn đề

Cảm giác về sự trưởng thành, cảm giác là người lớn hay xu hướng vươn lên làm người lớn là cấu thành mới trung tâm của nhân cách trẻ khi chuyển sang lứa tuổi thiếu niên, ở các em nảy sinh biểu tượng cho rằng mình không còn là trẻ con, nhưng các em cũng chưa có cảm giác mình thực sự và hoàn toàn trưởng thành. Thiếu niên luôn mong muốn được là người lớn và được xem là người lớn. Đây là một đặc điểm tâm lý quan trọng của lứa tuổi này [1], [2]. Xu hướng vươn lên làm người lớn ở lứa tuổi thiếu niên được thể hiện qua nhiều lĩnh vực của đời sống. Sự tham gia vào các công việc lao động của người lớn, đã có những trách nhiệm nghiêm túc với công việc là một trong số các biểu hiện mang tính khách quan của xu hướng này [1]. Vì vậy, việc tìm hiểu thực trạng mức độ thực hiện các công việc trong gia đình của học sinh trung học cơ sở (HSTHCS) sẽ góp phần cho việc nghiên cứu xu hướng vươn lên làm người lớn của thiếu niên hiện nay.

Khách thể và phương pháp nghiên cứu

- Khách thể nghiên cứu

Để tìm hiểu thực trạng mức độ thực hiện các công việc trong gia đình của HSTHCS, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 656 học sinh từ lớp 6 đến lớp 9

của bốn trường trung học cơ sở ở Hà Nội (Phan Đình Giót, Thịnh Quang) và Hưng Yên (Tân Lập, Liêu Xá).

- Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi được sử dụng để tìm hiểu thực trạng mức độ tham gia thực hiện các công việc trong gia đình của các em. Các số liệu thu được từ khảo sát thực tiễn được xử lý theo chương trình SPSS trong môi trường Window, phiên bản 12.0.

Có 4 mức độ để khách thể lựa chọn khi trả lời các câu hỏi. Các mức độ đó ứng với các mức điểm như sau:

“Chưa bao giờ”: 1 điểm

“Thỉnh thoảng”: 2 điểm

“Tương đối thường xuyên”: 3 điểm

“Rất thường xuyên”: 4 điểm

Như vậy, điểm càng cao thì mức độ thực hiện công việc càng cao. Điểm trung vị của thang đo là 2,5.

Kết quả nghiên cứu

Mức độ thực hiện các công việc trong gia đình của học sinh trung học cơ sở

Bảng 1: Thực hiện các công việc trong gia đình

STT	Nội dung	ĐTB	Độ lệch chuẩn
	<i>Điểm trung bình nhóm công việc đơn giản</i>	2,69	0,57
1	Giúp bố mẹ dọn dẹp, lau nhà, đổ rác, quét sân vườn, chăn nuôi...	2.88	0.79
2	Tự nấu cơm (hoặc cùng bố mẹ) cho cả nhà ăn	2.80	0.98
3	Rửa bát sau khi ăn	2.97	0.99
4	Giặt quần áo (hoặc sử dụng máy giặt) cho mình hay cho cả nhà	2.3	0.92
5	Chăm sóc em hoặc cùng anh chị làm các việc trong gia đình	2.72	0.9
6	Chăm sóc bố mẹ và các thành viên khác trong gia đình khi họ bị ốm	2.51	0.87
	<i>Điểm trung bình nhóm công việc phức tạp</i>	1,90	0,52
7	Đi chợ mua thức ăn	1.91	0.77
8	Trông coi, quán xuyến công việc gia đình khi bố mẹ vắng nhà	2.45	0.98
9	Được bàn bạc với bố mẹ về những việc chung trong gia đình	1.79	0.85

10	Tự sắp xếp một số công việc trong gia đình thay bố mẹ	1.94	0.80
11	Mẹ giao lại tiền sinh hoạt để em chi tiêu	1.38	0.68
	<i>Điểm trung bình cả thang đo</i>	2.33	0.47

Kết quả khảo sát được hiển thị trên bảng 1 cho thấy, điểm trung bình (ĐTB) toàn thang đo về thực trạng thực hiện các công việc trong gia đình là 2,33 với độ lệch chuẩn (ĐLC) là 0,47. Nhìn chung, HSTHCS hiện nay có tham gia các công việc gia đình nhưng mức độ thường xuyên chưa cao. Có thể do các em bận học, không có thời gian làm việc giúp bố mẹ; cũng có thể các gia đình hiện nay thường chỉ có một hoặc hai con nên các em được người lớn chiều chuộng, không hướng dẫn và không bắt các em làm gì; cũng có thể do các em ngại lao động, ỷ lại vào người lớn, chưa có tinh thần trách nhiệm cao với gia đình...

Trong gia đình có rất nhiều công việc khác nhau, căn cứ vào tính chất của từng công việc, chúng tôi phân chia các công việc thành hai nhóm: nhóm các công việc đơn giản, diễn ra hàng ngày như: giúp đỡ bố mẹ dọn dẹp, lau nhà cửa; nấu cơm; rửa bát; giặt quần áo; đi chợ; chăm sóc bố mẹ và các thành viên trong gia đình khi họ bị ốm; chăm sóc em hoặc cùng với anh chị làm việc nhà, ĐTB của nhóm này là 2,69 với ĐLC là 0,57. Nhóm những công việc phức tạp đòi hỏi tinh thần trách nhiệm cao, khả năng độc lập, tự quyết định, biết tính toán như: đi chợ mua thức ăn; trông coi, quán xuyến công việc gia đình khi bố mẹ vắng nhà; tự sắp xếp một số công việc trong gia đình thay bố mẹ; tự quyết định việc chi tiêu khi bố mẹ vắng nhà; được bàn bạc với bố mẹ về những việc chung trong gia đình, ĐTB của nhóm này thấp hơn hẳn so với nhóm công việc đơn giản (ĐTB = 1,90 < 2,69; ĐLC = 0,52).

Trong nhóm công việc đơn giản, cũng có những công việc các em làm thường xuyên hơn, nhưng cũng có những công việc các em ít thực hiện. Xét cụ thể từng công việc trong nhóm này, chúng tôi thấy, HSTHCS hiện nay rửa bát sau khi ăn thường xuyên nhất, nhưng lại có sự khác nhau nhiều nhất về mức độ tham gia của các em (ĐTB = 2,97; ĐLC = 0,99). Cụ thể có 41,2% các em trả lời là rất thường xuyên rửa bát sau khi ăn, 21,5% các em trả lời là tương đối thường xuyên, nhưng lại có đến 30,3% các em trả lời là thỉnh thoảng làm công việc đó, và 7,0% các em không bao giờ làm.

Giúp bố mẹ làm các công việc như dọn dẹp nhà, lau nhà, đổ rác, quét sân vườn, tưới cây... là công việc được các em làm thường xuyên, nhưng không thường xuyên bằng công việc trên (ĐTB = 2,88; ĐLC = 0,79). Nếu xét tỉ lệ mức độ thực hiện công việc thì chỉ có 24,9% các em được hỏi trả lời rất thường xuyên làm công việc này trong gia đình. Có 38,4% các em được hỏi trả lời là tương đối thường xuyên. Nhưng cũng có đến 35,7% các em trả lời rằng chỉ

thỉnh thoảng mới làm, và chỉ có 0,9% các em không bao giờ làm công việc trên.

Tự nấu cơm cũng là công việc được nhiều em thường xuyên làm (ĐTB = 2,80; ĐLC = 0,98). Trong số các em được hỏi có 31,6% trả lời rằng mình rất thường xuyên nấu cơm giúp bố mẹ, tức là các em coi việc nấu cơm là do các em đảm nhận. Có 24,1% các em trả lời tương đối thường xuyên; 36,5% chỉ thỉnh thoảng mới làm và 7,8% các em không bao giờ làm công việc này.

Trong nhóm công việc đơn giản thì giặt quần áo là công việc các em thực hiện không thường xuyên nhất (ĐTB = 2,3; ĐLC = 0,92), chăm sóc người trong gia đình bị ốm là công việc các em thực hiện không nhiều (ĐTB = 2,52; ĐLC = 0,87).

Phân tích kết quả khảo sát ở trên cho thấy, đối với những công việc cụ thể, đơn giản, có tính chất xảy ra hàng ngày và không thể thiếu được trong cuộc sống của mỗi gia đình thì các em đều thực hiện, nhưng phần lớn chỉ thỉnh thoảng làm hoặc làm ở mức tương đối thường xuyên, tỉ lệ các em làm ở mức thường xuyên không cao.

Đối với những công việc phức tạp hơn thì mức độ tham gia thực hiện công việc của các em rất thấp (ĐTB = 1,90; ĐLC = 0,52). Chẳng hạn như có rất nhiều em chưa bao giờ được mẹ giao tiền sinh hoạt để tự chi tiêu (ĐTB = 1,38; ĐLC = 0,68). Cụ thể, có đến 70,4% học sinh được hỏi trả lời rằng chưa bao giờ làm công việc này, 23,2% học sinh trả lời là thỉnh thoảng mới được mẹ giao tiền cho chi tiêu, tỉ lệ học sinh thực hiện công việc này tương đối thường xuyên và rất thường xuyên đạt mức rất thấp và lần lượt là 4,0% và 2,5%.

Các em rất hiếm khi được bàn bạc với bố mẹ về những việc chung trong gia đình (ĐTB = 1,79 với ĐLC = 0,85). Trong công việc này thì tỉ lệ các em được hỏi trả lời là chưa bao giờ được tham gia hay chỉ thỉnh thoảng được tham gia bàn bạc với bố mẹ gần như ngang nhau, lần lượt là 42,4% và 41,6%. Chỉ có 5,8% số học sinh được hỏi cho rằng mình thường xuyên được bàn bạc với bố mẹ, 10,1% số học sinh được hỏi cho rằng tương đối thường xuyên được tham gia bàn bạc cùng bố mẹ về những việc chung trong gia đình.

Công việc đi chợ mua thức ăn cũng rất ít các em thực hiện thường xuyên (ĐTB = 1,91 với ĐLC = 0,77). Với công việc này, có hơn nửa số học sinh trả lời là thỉnh thoảng có đi chợ để mua đồ cho gia đình (55,5%), nhưng cũng có đến 29,1% số học sinh được hỏi cho rằng chưa bao giờ làm việc này. Chỉ có 4,9% số học sinh được hỏi là thực hiện thường xuyên, và 10,3% số học sinh được hỏi thực hiện tương đối thường xuyên.

Như vậy, với những công việc lao động đơn giản diễn ra hàng ngày trong gia đình thì các em thực hiện thường xuyên hơn những công việc phức

tạp đòi hỏi phải tính toán, phải suy nghĩ, phải tự quyết định khi thực hiện chúng.

Để thấy rõ hơn sự thể hiện vai trò cũng như trách nhiệm của các em trong gia đình, kết quả khảo sát cho thấy, các em tự giác thực hiện nhiều nhất ở những công việc như dọn nhà cửa, đổ rác, quét sân; nấu cơm; rửa bát; giặt quần áo (các tỉ lệ lần lượt là 84,4%; 61,6%; 57,8%; 38,4%). Còn các công việc khác thì số các em tự giác làm là không đáng kể. Trong số các em tự giác làm những công việc đó, có 42,0% các em thực hiện những việc đó một cách thường xuyên, ngày nào cũng làm vì cảm thấy mình đã lớn và có trách nhiệm phải giúp đỡ gia đình; 36,8% các em tự giác làm những việc đó khi không có ai ở nhà, bố mẹ đi làm, anh chị đi vắng; 26,2% các em làm những công việc nhà khi đã học xong bài hoặc lúc rảnh rỗi không phải đi học. Tuy nhiên, cũng có những em cho rằng mình chỉ tự giác làm khi bố mẹ bị ốm, khi thấy nhà cửa quá bẩn mà không ai dọn, hoặc khi có niềm vui nào đó, khi thấy thương mẹ phải làm việc quá nhiều.

Bên cạnh đó, cũng còn nhiều em chưa ý thức được trách nhiệm của mình trong gia đình, các em chỉ thực hiện công việc khi có sự nhắc nhở của người lớn. Những công việc được nhắc nhở các em mới làm như dọn nhà; giặt quần áo; đi chợ; nấu cơm; rửa bát lần lượt có tỉ lệ là 43,2%; 30,8%; 27,0%; 22,4%; 18,2%. Cũng có những công việc có lúc thì các em tự giác, có lúc thì cũng phải nhắc nhở các em mới làm.

Qua sự phân tích ở trên, chúng ta thấy, trong gia đình, những công việc có tính chất lao động chân tay, dễ làm như lau nhà, đổ rác, nấu cơm, rửa bát, giặt quần áo có số lượng lớn các em thực hiện, và các em thực hiện nó một cách tự giác cũng chiếm tỉ lệ khá cao. Còn đối với những công việc đòi hỏi các em phải biết tính toán, phải suy nghĩ, cân nhắc trước khi thực hiện công việc, hay đòi hỏi khả năng quán xuyến công việc giống như người lớn, ví dụ: tự chi tiêu cho gia đình khi được mẹ giao tiền, tự tính toán đi chợ mua đồ ăn cho cả nhà, hoặc tham gia bàn bạc với bố mẹ một số công việc chung của gia đình thì mức độ tham gia thực hiện công việc của các em rất thấp, và chỉ thực hiện khi có sự nhắc nhở, hay phân công cụ thể của bố mẹ.

Tóm lại, kết quả khảo sát trên 656 học sinh thuộc 4 khối 6, 7, 8, 9 của 4 trường THCS ở Hà Nội và Hưng Yên cho thấy:

- Các em HSTHCS hiện này tham gia những công việc trong gia đình ở mức trung bình. Những công việc đơn giản, có tính chất phục vụ thường xuyên cho cuộc sống của bản thân và gia đình, các em thực hiện nhiều hơn những công việc phức tạp đòi hỏi khả năng tính toán, suy nghĩ, cân nhắc, quán xuyến công việc trước khi thực hiện.

- Học sinh nông thôn thực hiện các công việc trong gia đình để giúp đỡ bố mẹ thường xuyên hơn học sinh thành phố.

- Học sinh lớn thực hiện một số công việc trong gia đình nhiều hơn các em nhỏ hơn.

- Không tìm thấy sự khác biệt có ý nghĩa giữa các em nam và nữ khi xem xét toàn thang đo mức độ thực hiện những công việc gia đình. Nhưng trong từng công việc cụ thể như rửa bát, nấu cơm, giặt quần áo, chỉ tiêu khi mẹ giao tiền thì các em nữ thực hiện nhiều hơn các em nam.

Tài liệu tham khảo

1. A.V. Petrovski (chủ biên). *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*. NXB Giáo dục, 1982. Tập 1, tr. 135 - 137. Người dịch: Đặng Xuân Hoài.
2. Vũ Dũng. *Tâm lý tuổi vị thành niên*. Tạp chí Tâm lý học số 4/1998, tr. 21.
3. Phạm Minh Hạc, Đặng Xuân Hoài, Trần Trọng Thủy (đồng chủ biên). *Hoạt động, giao tiếp và chất lượng giáo dục*. NXB ĐHQG Hà Nội, 2002, tr. 245.
4. Mạc Văn Trang. *Cha mẹ và con trẻ*. NXB Phụ nữ, 2006, tr. 121 - 122.